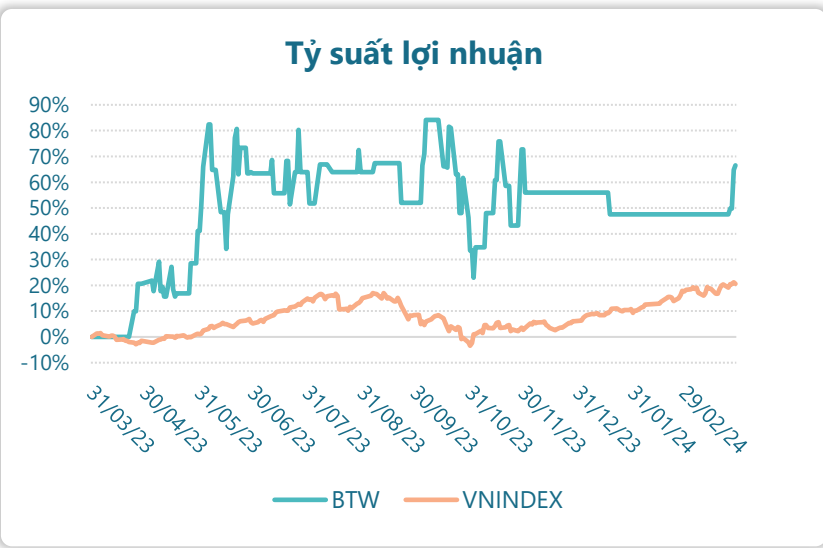
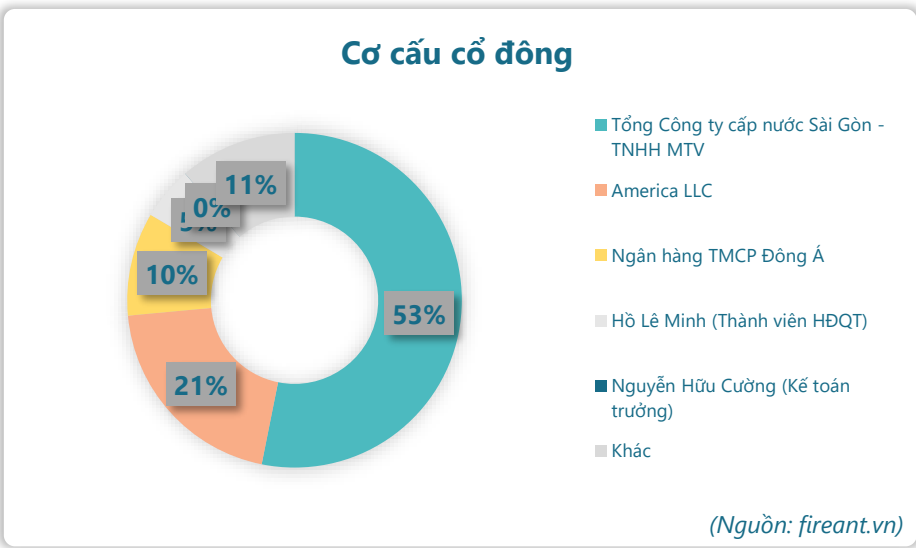
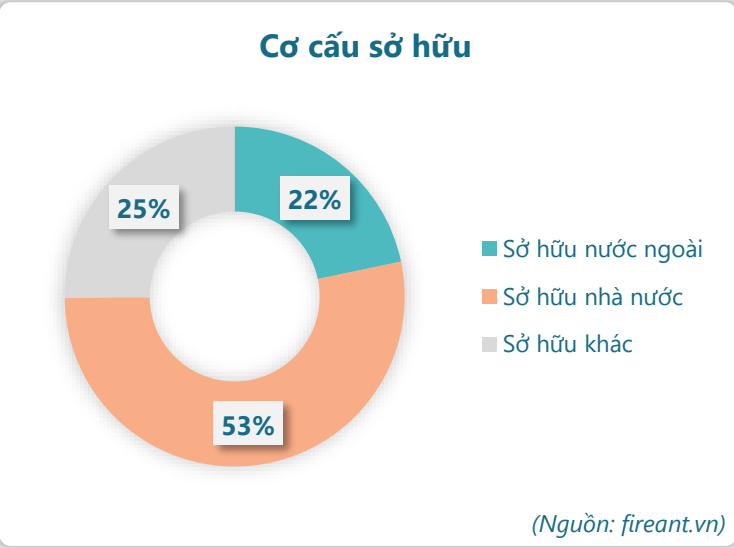
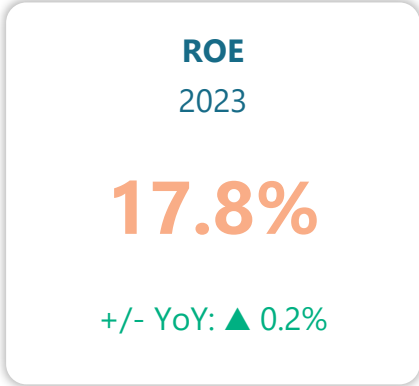
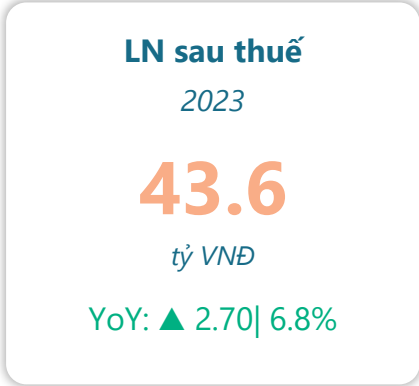
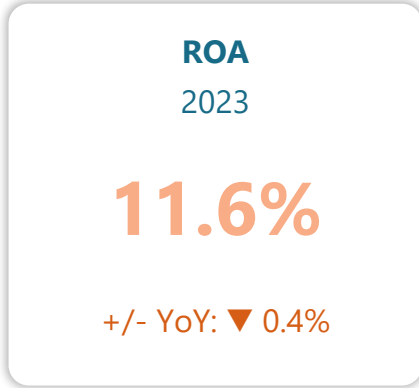
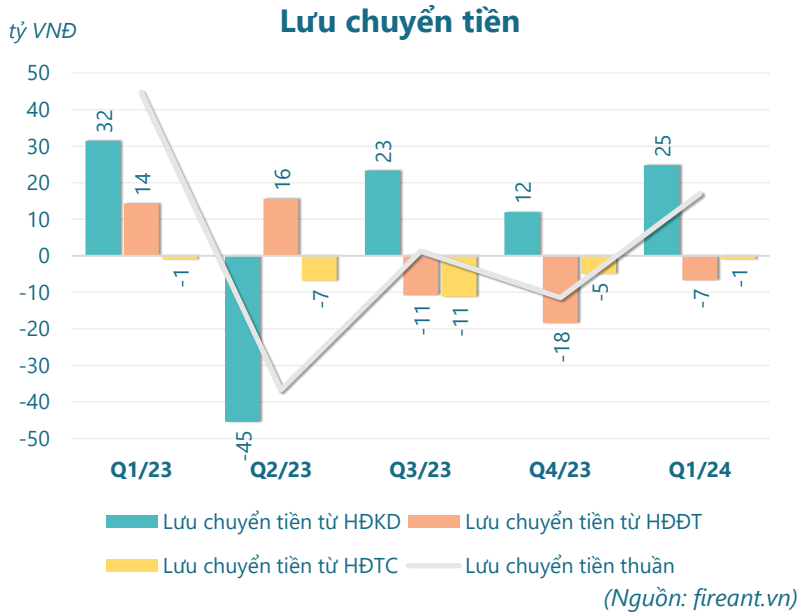
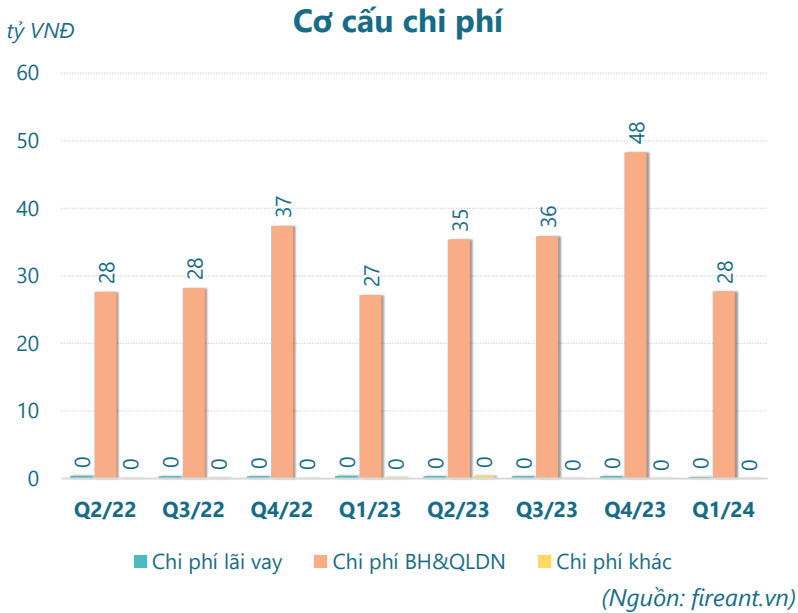
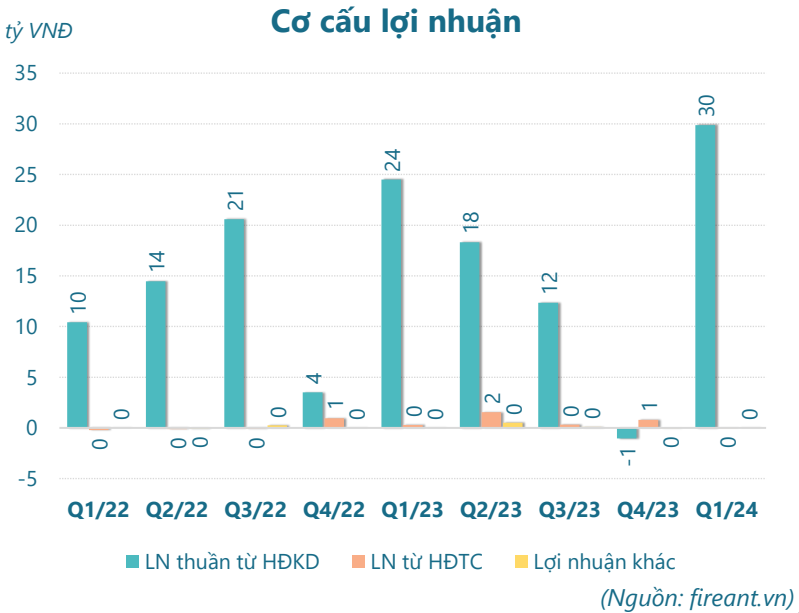
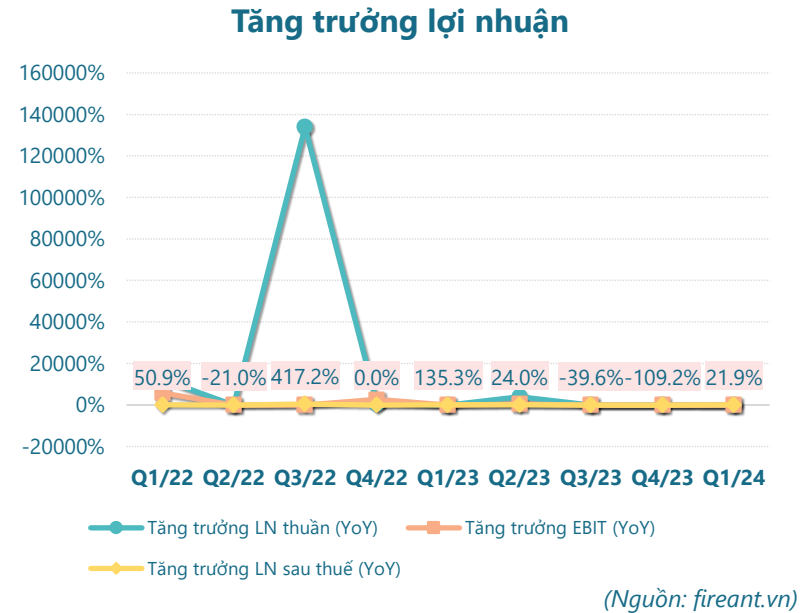
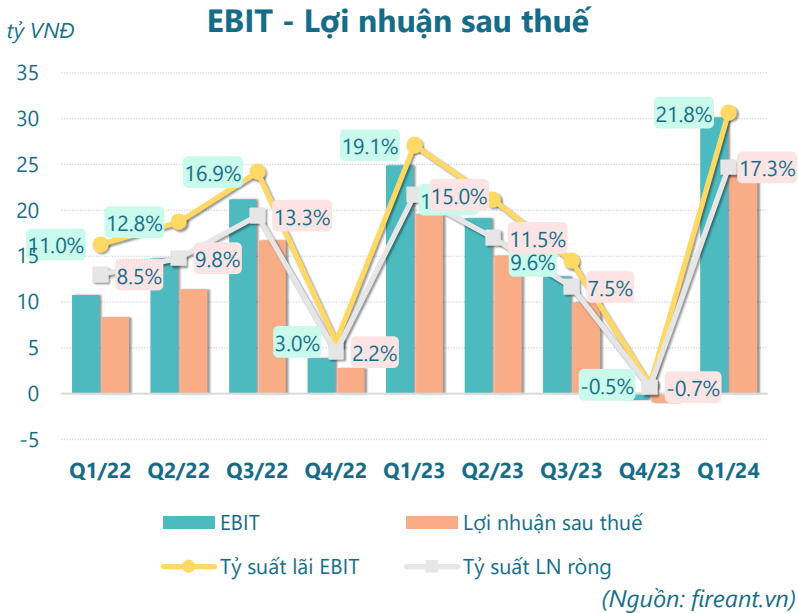
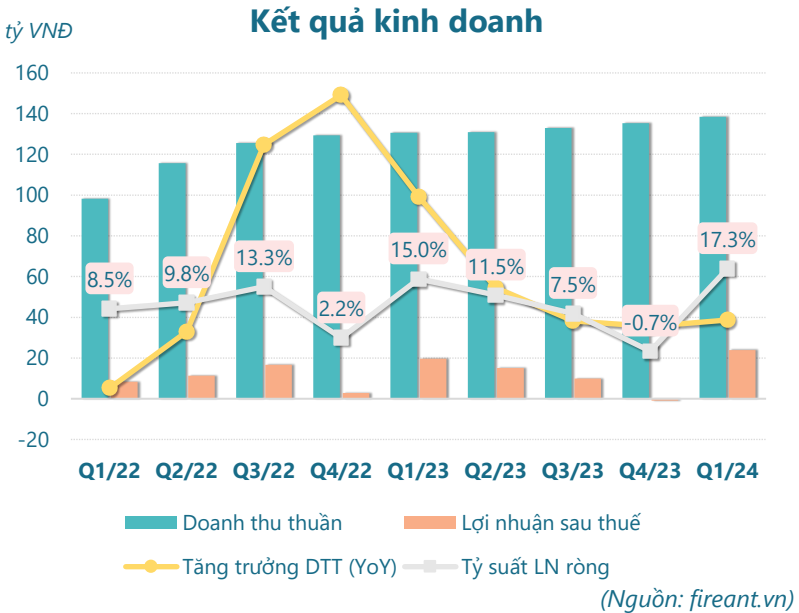


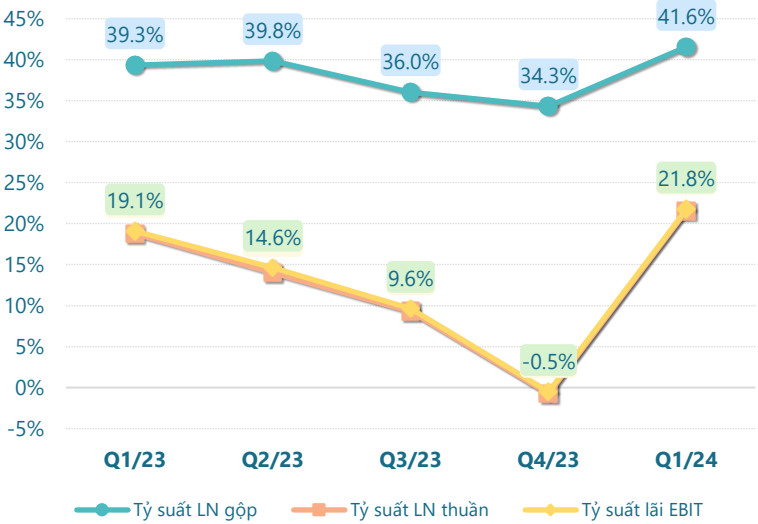
Ngày	37,800 VNĐ		
31/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	12.8%	6.8%	9.6%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	22,700 - 41,800
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	354
Số lượng CPLH (CP)	9,360,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	65
Sở hữu nước ngoài	21.7%
Beta	0.67
EPS	5,123
P/E	7.4



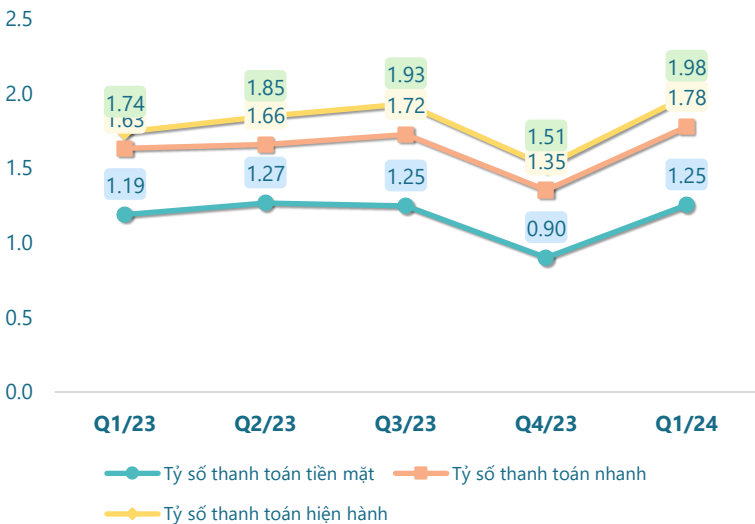


Tỷ suất lợi nhuận



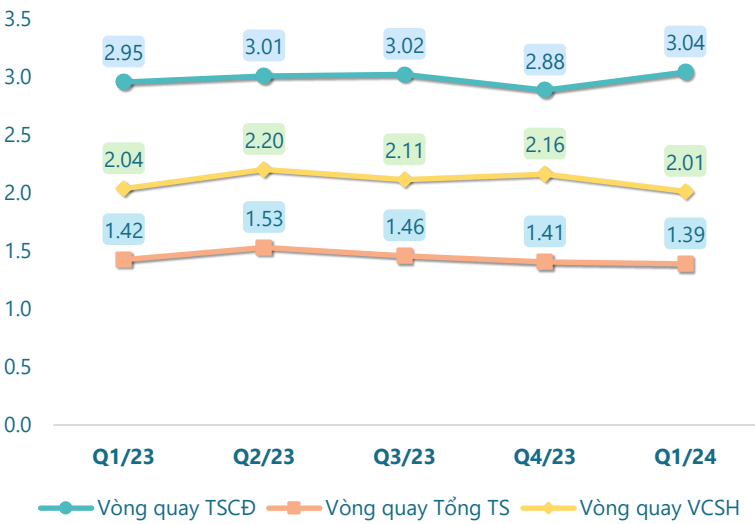
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



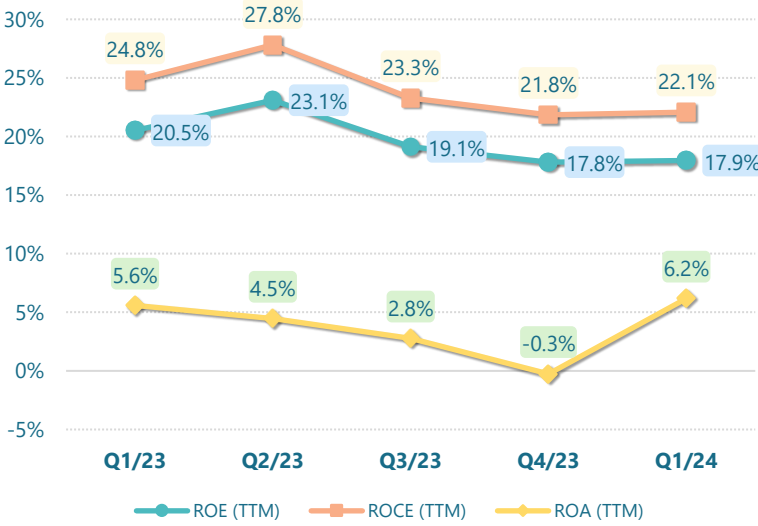
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



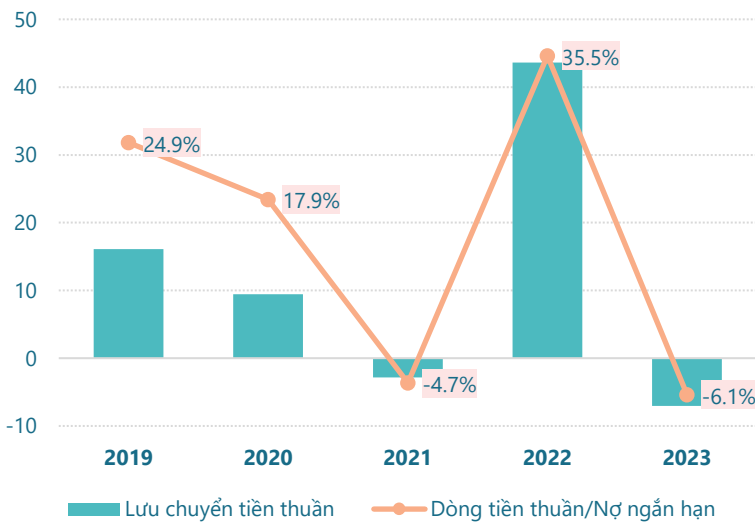
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



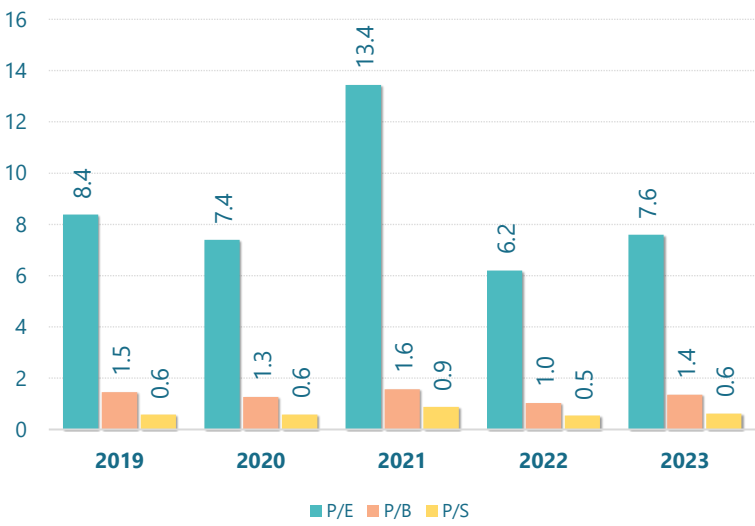
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)